

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 79/2019/HSST
Ngày 10-6-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Thị Thanh L, sinh năm 1977 tại thành phố Hồ Chí Minh;

Hộ khẩu thường trú: ấp Chợ, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Nhà không số, tổ 21, ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (chết) và bà Lê Thị Kim C; chồng: Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1972; con 02 đứa, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh ngày 20/11/2016; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/10/2002 bị Tòa án nhân dân Quận, Tp. HCM xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2009;

Tiền án: Ngày 03/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, Tp. HCM xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được hoãn chấp hành hình phạt tù đến ngày 20/11/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/10/2018 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, tại nhà không số tổ 21, ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Phan Thị Thanh L đang giao dịch mua bán trái phép chất ma túy cho con nghiện Trần Ngọc T. Công an thu giữ trên tay trái của L cầm 11 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng, trên tay phải

300.000 cầm đồng.

Sau đó, Công an khám xét khẩn cấp tại nơi ở của L thu giữ thêm 13 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng để trên nền nhà cách cửa ra vào 01 mét, 02 gói tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng thu giữ trong bình nhựa để trên kệ inox cách cửa ra vào 1,5 mét.

Theo kết luận giám định số 120/KLGD-H ngày 06/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh: chất bột màu trắng trong 11 đoạn ống nhựa thu giữ có khối lượng 0,4935 gram là ma túy ở thể rắn, loại heroin; chất bột màu trắng trong 13 đoạn ống nhựa thu giữ có khối lượng 0,6150 gram là ma túy ở thể rắn, loại heroin; chất bột màu trắng trong 01 gói nylon thu giữ là 0,6301 gram là ma túy ở thể rắn, loại heroin. Tổng khối lượng thu giữ là 1,7386 gram heroin. Chất tinh thể không màu thu giữ có khối lượng 1,0134 gram là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, L khai nhận bản thân nghiện ma túy. Số ma túy trên Lan mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực Bến xe An Sương mang về nhà phân nhỏ để bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, con nghiện tên T đến nhà hỏi mua 03 tép ma túy với giá 270.000 đồng; T đưa 300.000 đồng chưa kịp thối lại 30.000 đồng và giao ma túy cho T thì bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo Lan khai đã bán ma túy cho T nhiều lần chỉ xác định 04 lần bán cụ thể là vào lúc 09 giờ các ngày 14, 15 và sáng 18/10/2018, mỗi lần 01 tép với giá 90.000 đồng, lần thứ 4 lúc 11 giờ 30 ngày 18/10/2018, đang thực hiện hành vi bán cho T 03 tép ma túy thì bị bắt quả tang; các lần bị cáo L bán ma túy cho T tại nhà bị cáo.

* Vật chứng thu giữ:

02 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1720/2018-Hóc Môn (1) và 1720/2018-Hóc Môn (2), bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ và chữ ký của Phan Thị Thanh L;

01 gói nylon bên trong có 11 đoạn ống nhựa không chứa gì; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 bình nhựa có 01 đầu gắn một đoạn ống nhựa; 01 hột quạt gas; 01 cây kéo kim loại nhỏ màu trắng; 01 lưỡi dao lam; 01 điện thoại di động hiệu Masstel; 01 điện thoại Nokia Model TA1034; 01 điện thoại màu hồng hiệu Mi (các điện thoại đã hư hỏng, không còn sử dụng).

300.000 đồng tiền Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Phan Thị Thanh L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thanh L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố xử phạt với mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Phan Thị Thanh L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Thị Thanh L tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo khai như tại Cơ quan điều tra:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thị Thanh L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân lười lao động; bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nhưng bị cáo không biết ăn năn hối lỗi lại tiếp tục phạm tội. Do đó, ngoài việc ấn định một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo còn phải tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trước theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo Phan Thị Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy và tội phạm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bà cố nội là bà mẹ Việt nam anh hùng; ông nội là liệt sĩ do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm. Về tiền thu lợi bất chính, bị cáo khai đã bán được 03 tốp ma túy, thu lợi bất chính số tiền 60.000 đồng; cần buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính, để tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật cần phạt bị cáo 01 khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1720/2018-Hóc Môn (1) và 1720/2018-Hóc Môn (2), bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ và chữ ký của Phan Thị Thanh L;

01 gói nylon bên trong có 11 đoạn ống nhựa không chứa gì; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 bình nhựa có 01 đầu gắn một đoạn ống nhựa; 01 hột quẹt gas; 01 cây kéo kim loại nhỏ màu trắng; 01 lưỡi dao lam;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền Việt Nam;

Không có căn cứ bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel; 01 điện thoại Nokia Model TA1034; 01 điện thoại màu hồng hiệu Mi.

[7] Đối với Trần Ngọc T là người nghiện ma túy do chưa nhận ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện H không truy cứu trách nhiệm hình sự. Riêng người bán ma túy cho bị cáo Lan (chưa xác định lai lịch). Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Thị Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thanh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh L 08 (tám) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 89/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện H với hình phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Phan Thị Thanh L phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/10/2018. Được trừ đi thời gian bị tạm giam trước đó từ ngày 13/02/2017 đến ngày 15/02/2017.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lan số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 60.000 (sáu mươi ngàn) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1720/2018-Hóc Môn (1) và 1720/2018-Hóc Môn (2), bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ và chữ ký của Phan Thị Thanh L;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon bên trong có 11 đoạn ống nhựa không chứa gì; 01 bộ sử dụng ma túy đá; 01 bình nhựa có 01 đầu gắn một đoạn ống nhựa; 01 hột quẹt gas; 01 cây kéo kim loại nhỏ màu trắng; 01 lưỡi dao lam;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền Việt Nam.

Trả lại cho bị cáo Lan 01 điện thoại di động hiệu Masstel; 01 điện thoại Nokia Model TA1034; 01 điện thoại màu hồng hiệu Mi.

4. Án phí: Bị cáo Phan Thị Thanh L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Thị Thanh L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an H. H;
- Chi cục Thi hành án DS H. H;
- Nhà tạm giữ Công an H.H;
- UBND xã B, huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lý Thành Danh